

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2018/HSST
Ngày: 20 - 11 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy; Bà Nguyễn Thị Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, Tòa án nhân dân huyện Q đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2018/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2018/QĐXX-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Lý A L – sinh năm 1963 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số nhà 50A phố 2, ấp 2, xã P, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương A M (đã chết) và bà Lý Nhì M – sinh năm 1928; vợ: Dịp Thị Kíu – sinh năm 1968 và 02 con (lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1985); tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt ngày 02/8/2018, tại ngoại ngày 05/8/2018 đến nay “có mặt”.

2/ Họ và tên: Hoàng Văn N – sinh năm 1990 tại Nghệ An; nơi cư trú: xóm 14, xã D, huyện D, tỉnh N; địa chỉ hiện nay: ấp 7, xã Gia Canh, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T – sinh năm 1964 và bà Cao Thị V – sinh năm 1963; vợ Nguyễn Thị X – sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 02/8/2018, tại ngoại ngày 05/8/2018 đến nay “có mặt”.

3/ Họ và tên: Nguyễn Thị Thúy N – sinh năm 1981 tại Đ; nơi cư trú: số nhà 250 tổ 5, khu phố H, thị trấn Q huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T – sinh năm 1955 và bà Vũ Thị H – sinh năm 1955; chồng: Nguyễn Hải Minh Đ – sinh năm 1974; con 06 người (lớn sinh năm 2003, nhỏ

sinh năm 2017); tiền án tiền sự: không; bị bắt ngày 02/8/2018, tại ngoại ngày 05/8/2018 đến nay “có mặt”.

4/ Họ và tên: Sôi Nhục Q – sinh năm 1991 tại Đ; nơi cư trú: số nhà 18 phố 1, ấp 4, xã P, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sôi A L – sinh năm 1954 và bà Niềm Ngọc M – sinh năm 1959; vợ: Vòng Mỹ V – sinh năm 1992 và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 02/8/2018, tại ngoại ngày 05/8/2018 đến nay “có mặt”.

5/ Họ và tên: Lý Thị H – sinh năm 1962 tại Quảng Ninh; nơi cư trú: số nhà 129 tổ 3, khu phố H, thị trấn Q huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Chi M (đã chết) và bà Nguyễn Thị U – sinh năm 1938; chồng: Nguyễn Văn T – sinh năm 1969; con 04 người (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1996); tiền án tiền sự: không; bị bắt ngày 02/8/2018, tại ngoại ngày 05/8/2018 đến nay “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/8/2018 tại chợ P ở phố 1, ấp 4, xã P, huyện Q, tỉnh Đ, Lữ A L thấy một bộ bài tây cũ có sẵn trên sạp chợ nên lấy ra và rủ Hoàng Văn N tham gia chơi bài “xì dzách” thắng thua bằng tiền với các đối tượng khác với mức cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng mỗi ván. Khi bắt đầu chơi Hoàng Văn N làm cái 03 ván sau đó xoay tua theo chiều ngược kim đồng hồ. Một lúc sau, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H tham gia chơi.

Cách thức đánh bạc “xì dzách” như sau: Người làm cái sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia cho mỗi tụ 02 lá bài, mỗi người có quyền rút thêm 03 lá bài, quy định thứ tự cao thấp như sau: “xì bàn” (tụ bài gồm 02 lá át), “xì dzách” (tụ bài gồm 01 lá át và một trong các số các lá bài 10, J, Q, K), “ngũ linh” (tụ bài gồm 05 lá mà tổng điểm nhỏ hơn hoặc bằng 21 điểm), bài tính điểm từ cao đến thấp (lớn nhất là 21 điểm, nhỏ nhất là 16 điểm), trường hợp bài chưa đủ 16 điểm thì rút thêm bài, rút cho đến khi lớn hơn hoặc bằng 16 điểm, nếu rút quá 21 điểm là “quắc” (không tính điểm). Sau khi rút bài xong người làm cái xét và so bài với các tụ con để tính thắng thua.

Lý Thị H không trực tiếp chơi tụ độc lập mà H ké với tụ của một thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để tính thắng thua với người làm cái.

Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày thì bị Công an huyện Q phối hợp với Công an xã P bắt quả tang, thu giữ:

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng;
- Thu trên chiếu bạc số tiền 1.650.000 đồng.
- Thu trên người các đối tượng nêu trên số tiền 23.585.000 đồng, 06 điện thoại di động. Trong đó:
 - + Thu của Lữ A L: số tiền 2.185.000 đồng;

- + Thu của Hoàng Văn N: số tiền 2.200.000 đồng;
- + Thu của Sôi Nhục Q 500.000 đồng;
- + Thu của Nguyễn Thị Thúy N số tiền 400.000 đồng;
- + Thu của Lý Thị H số tiền 14.100.000 đồng;
- + Thu của Nguyễn Thị Kim Hòa số tiền 4.200.000 đồng;

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Khi đánh bạc, L mang theo số tiền 2.185.000 đồng để đánh bạc và thắng được số tiền 1.205.000 đồng (trong đó có 800.000 đồng). N mang theo số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc và thắng số tiền 810.000 đồng, N mang theo số tiền 400.000 đồng để đánh bạc và không thắng không thua, Q mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc và thua 10.000 đồng, H mang theo số tiền 14.100.000 đồng (trong đó sử dụng vào việc đánh bạc là 1.100.000đ và không thắng không thua).

Tổng số tiền dùng để đánh bạc là **8.035.000đ**.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS-ĐQ ngày 05/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

1/ Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố và có quan điểm:

Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H được hưởng tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, 58 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Xử phạt tiền mỗi bị cáo L, N, H từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ; Xử phạt bị cáo Q từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ; xử phạt bị cáo N từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Kiểm sát viên còn phát biểu quan điểm về xử lý vật chứng và án phí.

2/ Các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H đã khai nhận tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố các bị cáo nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/8/2018, tại chợ P ở phố 1, ấp 4, xã P, huyện Q, tỉnh Đ, Công an huyện Q phối hợp cùng Công an xã P đã bắt quả tang Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài “Xì Dzách”. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 8.035.000 đồng nên hành vi của các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H đã phạm tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nên pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H biết rõ điều này nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản của nhau nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng về an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nên các bị cáo đều là người thực hành; tuy nhiên, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo phân hóa như sau:

Các bị cáo Lý A L và bị cáo Hoàng Văn N có hành vi rủ rê, lôi kéo các con bạc khác; không những vậy, các bị cáo là người sử dụng số tiền nhiều nhất, chuẩn bị công cụ (bộ bài) để đánh bạc và cũng là người làm cái đầu tiên. Hành vi của bị cáo L và bị cáo N là nguy hiểm Nng nhau và nguy hiểm hơn các bị cáo còn lại nên chịu hình phạt nghiêm nhất.

Bị cáo Lý Thị H sử dụng số tiền nhiều hơn các bị cáo Q, N nên chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo Q, N.

Các bị cáo Sôi Nhục Q, Nguyễn Thị Thúy N đã thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm tương xứng.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

Các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo là lao động chính, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo L, Q là dân tộc Hoa nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục.

[5] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Số tiền 8.035.000 đồng: là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ phạm tội không còn sử dụng được nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 06 điện thoại di động các loại. Quá trình điều tra không chứng minh được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với xe số tiền 13.000.000 đồng thu giữ của Lý Thị H, quá trình điều tra xác định H không sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Khi bắt quả tang, Công an còn bắt giữ Nguyễn Thị Kim Hòa, nhưng bà Hòa không tham gia đánh bạc mà đứng xem: Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi che giấu việc đánh bạc trái phép đối với bà Hòa số tiền 3.500.000 đồng là đủ nghiêm.

Đối với các đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo nhưng đã chạy thoát, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt mỗi bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)

- Xử phạt bị cáo Lý Thị H số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

- Xử phạt mỗi bị cáo Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong các khoản

tiền phạt, hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền phải thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 8.035.000 đồng (Theo biên lai thu tiền số 0002885 ngày 20/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q)

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Q với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

Mỗi bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Lý A L, Hoàng Văn N, Nguyễn Thị Thúy N, Sôi Nhục Q và Lý Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ.
- VKSND tỉnh Đ.
- VKSND huyện Q.
- Công an huyện Q.
- Chi cục THA huyện Q.
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa